

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em
và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Tân Hội**

Căn cứ Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 28/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 585/KH-UBND ngày 06/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ủy ban nhân dân (UBND) xã Tân Hội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình quốc gia và Kế hoạch của UBND tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của xã, làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp triển khai thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cộng đồng, người sử dụng lao động và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong thực hiện quyền trẻ em; tăng cường sự phối hợp trong công tác bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

2. Yêu cầu

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan trong tổ chức thực hiện.

- Lồng ghép nội dung bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các hoạt động có liên quan tại địa phương.

- Chú trọng công tác phòng ngừa, phát hiện sớm, hỗ trợ và can thiệp kịp thời đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Bảo đảm quyền và lợi ích tốt nhất của trẻ em; tôn trọng quyền tham gia, ý kiến, bí mật đời sống riêng tư và thông tin cá nhân của trẻ em theo quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm mọi trẻ em trên địa bàn xã được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh; giảm thiểu trẻ em bị xâm hại và tạo cơ hội cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục, trẻ em lao động trái quy định của pháp luật (sau đây gọi là lao động trẻ em), trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được hòa nhập, phát triển toàn diện góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững liên quan đến trẻ em.

2. Các mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản phấn đấu đến năm 2030

a) 100% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức phù hợp; 100% trẻ em trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn được tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ trước nguy cơ xâm hại, bạo lực học đường, bạo lực trên môi trường mạng và nguy cơ lao động trẻ em phù hợp với lứa tuổi.

b) 100% cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác bảo vệ trẻ em và các lực lượng có liên quan được tuyên truyền, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

c) 90% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn có sử dụng lao động được tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về sử dụng lao động chưa thành niên và phòng ngừa lao động trẻ em.

d) Triển khai mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em liên ngành, phối hợp thành lập phòng điều tra thân thiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

đ) Hạn chế tình trạng trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục; giảm thiểu tình trạng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn xã.

e) 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi khi được phát hiện được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, phù hợp; 100% yêu cầu trợ giúp pháp lý cho trẻ em được đáp ứng theo quy định của pháp luật.

g) 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được quản lý trên cơ sở dữ liệu trẻ em, bảo đảm thông tin được cập nhật đầy đủ, chính xác.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em

- Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện công tác bảo vệ trẻ em trên địa bàn; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện để báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn giải quyết.

- Tăng cường phối hợp giữa Phòng Văn hóa - Xã hội với Công an xã, cơ sở giáo dục, Trạm Y tế, các ban, ngành, đoàn thể và các ấp trong triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em bằng các hình thức phù hợp; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cộng đồng và người sử dụng lao động. Lồng ghép nội dung bảo vệ trẻ em trong các chương trình, kế hoạch và hoạt động có liên quan tại địa phương.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh, các kênh thông tin của xã, hoạt động tại trường học, các cuộc họp, sinh hoạt cộng đồng và các hình thức phù hợp khác; chú trọng hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em về kiến thức, kỹ năng phòng ngừa, phát hiện, thông báo các hành vi bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em và nguy cơ lao động trẻ em.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục hướng dẫn trẻ em kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ trước nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, nhất là trên môi trường mạng và nguy cơ lao động trái quy định của pháp luật.

- Cử cán bộ làm công tác trẻ em tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ về bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em do cấp trên tổ chức; phối hợp tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng cho các lực lượng có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Phát triển và kết nối các dịch vụ bảo vệ trẻ em

- Tăng cường phối hợp, lồng ghép các dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp, trợ giúp pháp lý và trợ giúp xã hội; thực hiện kết nối, chuyển tuyến trẻ em và gia đình đến các dịch vụ phù hợp với nhu cầu, bảo đảm việc hỗ trợ kịp thời, hiệu quả.

- Phối hợp triển khai các mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em, bao gồm dịch vụ bảo vệ trẻ em tích hợp, dịch vụ bảo vệ trẻ em liên ngành và phòng điều tra thân thiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4. Đẩy mạnh phòng ngừa, phát hiện và hỗ trợ, can thiệp đối với lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em

- Thường xuyên rà soát, nắm tình hình trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, trẻ em bỏ học hoặc có nguy cơ bỏ học, nhất là tại các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ và hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn.

- Tăng cường phối hợp với các ấp, trường học và các đơn vị có liên quan để phát hiện, tiếp nhận thông tin về trẻ em tham gia lao động trái quy định của pháp luật hoặc có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; kịp thời xác minh, hỗ trợ và thực hiện các biện pháp bảo vệ phù hợp.

- Phối hợp hỗ trợ trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em được tiếp tục học tập, tiếp cận các chính sách an sinh xã hội, giáo dục, học nghề phù hợp theo quy định; vận động gia đình quan tâm chăm sóc, tạo điều kiện cho trẻ em phát triển toàn diện.

- Tuyên truyền, vận động các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh và người sử dụng lao động thực hiện đúng quy định pháp luật về lao động chưa thành niên; không để trẻ em tham gia các công việc bị pháp luật cấm hoặc làm việc tại những nơi không được phép sử dụng lao động trẻ em.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác bảo vệ trẻ em

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung và chuẩn hóa thông tin trẻ em trên hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em; bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời, nhất là đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Công an xã, các cơ sở giáo dục, Trạm Y tế và các đơn vị có liên quan trong việc đối chiếu, xác minh thông tin trẻ em, kịp thời phát hiện những trường hợp thiếu thông tin, sai lệch hoặc chưa được cập nhật để bổ sung, điều chỉnh theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin và các kênh tiếp nhận phản ánh phù hợp phục vụ công tác tuyên truyền, tiếp nhận thông tin, theo dõi và hỗ trợ trẻ em; thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo mật thông tin và quyền riêng tư của trẻ em.

- Thực hiện chế độ cập nhật, quản lý, khai thác và báo cáo dữ liệu trẻ em theo yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm thông tin phục vụ công tác quản lý, theo dõi tình hình trẻ em và triển khai các chính sách bảo vệ trẻ em tại địa phương.

6. Kiểm tra, giám sát và đánh giá

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; lồng ghép nội dung kiểm tra, giám sát trong các hoạt động quản lý nhà nước có liên quan tại địa phương.

- Kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em và sử dụng lao động trẻ em trái quy định của pháp luật.

- Thực hiện việc rà soát, thu thập, tổng hợp số liệu về trẻ em lao động trái quy định của pháp luật và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; thống kê

tình hình trẻ em bị bạo lực, xâm hại theo yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm số liệu đầy đủ, chính xác, thống nhất.

- Định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ; xác định những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp khắc phục.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch được bố trí, lồng ghép trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước. Đồng thời, huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em.

- Cử cán bộ làm công tác bảo vệ trẻ em tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực do cấp trên tổ chức khi có yêu cầu.

- Phối hợp rà soát, quản lý, cập nhật thông tin trẻ em; tổng hợp các trường hợp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi hoặc lao động trái quy định của pháp luật.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và các ấp triển khai nhiệm vụ; tổng hợp báo cáo UBND xã và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến quy định về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em đến hộ sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp rà soát, nắm tình hình tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ gia đình có nguy cơ sử dụng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

3. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp nắm tình hình, phòng ngừa, phát hiện và xử lý theo thẩm quyền các hành vi bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em và sử dụng trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

- Tiếp nhận, xác minh, giải quyết theo thẩm quyền các tin báo, tố giác, thông tin liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật đối với trẻ em.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các trường học, các ấp và cơ quan liên quan trong việc xác minh, bảo vệ trẻ em khi phát sinh vụ việc.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Phối hợp tuyên truyền bằng các hình thức thông tin phù hợp về quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại và phòng ngừa lao động trẻ em.

- Lồng ghép nội dung bảo vệ trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin, tuyên truyền tại địa phương.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện quyền trẻ em, trách nhiệm bảo vệ trẻ em.

- Phối hợp phát hiện, kết nối, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột hoặc lao động sớm.

- Tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ.

6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Tổ chức giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ; phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục, bạo lực trên môi trường mạng và nguy cơ lao động trẻ em phù hợp với lứa tuổi.

- Chủ động rà soát học sinh có nguy cơ bỏ học, có hoàn cảnh khó khăn, có nguy cơ tham gia lao động sớm; kịp thời trao đổi với gia đình và phối hợp với UBND xã để hỗ trợ.

- Phát hiện, tiếp nhận và thông tin kịp thời các vụ việc liên quan đến trẻ em cho cơ quan có thẩm quyền.

7. Trạm Y tế xã

- Phối hợp thực hiện công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trẻ em; phát hiện, hỗ trợ trẻ em bị bạo lực, xâm hại hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe.

- Phối hợp cung cấp, chia sẻ thông tin và tham gia hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác về bảo vệ trẻ em thuộc lĩnh vực y tế theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

8. Trưởng các ấp

- Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền trẻ em và trách nhiệm bảo vệ trẻ em.

- Chủ động rà soát, nắm tình hình trẻ em trên địa bàn, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bỏ rơi, bóc lột hoặc lao động sớm.

- Khi phát hiện vụ việc hoặc trường hợp trẻ em có nguy cơ, kịp thời thông tin cho UBND xã thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội và phối hợp thực hiện các biện pháp hỗ trợ, bảo vệ trẻ em theo yêu cầu.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan và Trưởng các ấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) định kỳ hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Tân Hội. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và các ấp kịp thời thông tin về Phòng Văn hóa - Xã hội để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh (để b/c);
- TT. Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Phòng Kinh tế;
- Công an xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn;
- Trạm Y tế xã;
- Trưởng các ấp;
- Lưu: VT, VHXXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Nhứt